

TẬP ĐOÀN
BUU CHÍNH VIỄN THÔNG
VIỆT NAM
BỆNH VIỆN BUU ĐIỆN

Số: 3563/BVBD-VTTBYT
V/v: gửi báo giá Mua thay thế
đệm và vỏ đệm cho các khoa
tại Bệnh viện Bru điện

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Bru điện có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Bru điện

Số 49 phố Trần Điền, phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên: Trương Thị Hiền

- Chức vụ: Chuyên viên phòng Vật tư – TBYT

- SĐT: 0866941586

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ:

Tầng 6 - phòng Vật tư –TBYT, Bệnh viện Bru điện, Số 49 phố Trần Điền, phường Phương Liệt, Thành phố Hà Nội.

(Gửi bản excel và scan báo giá ký người đại diện pháp luật vào email:
vttbyt.bvbd01072013@gmail.com)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 04 tháng 12 năm 2025 đến trước 17h ngày 08 tháng 12 năm 2025

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 720 ngày, kể từ ngày tháng năm 2025

II. Nội dung yêu cầu báo giá theo Mẫu báo giá tại phụ lục đính kèm:

1. Danh Mục thay thế đệm và vỏ đệm cho các khoa tại Bệnh viện Bru điện: Chi tiết phụ lục đính kèm.

2. Địa điểm giao hàng:

Bệnh viện Bru điện, cơ sở 1: Số 49 phố Trần Điền, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội.

Bệnh viện Bru điện, cơ sở 2: Số 1 phố Yên Bái II, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 24 tháng kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực.

4. Thanh toán: Chuyển khoản 100% giá trị hóa đơn trong vòng 90 ngày kể từ ngày giao hàng và hóa đơn.



5. Các thông tin khác (nếu có).

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các đơn vị. / *Tham*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VTTBYT.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC *Th*



Phạm Trường Giang

PHỤ LỤC

MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số: 8529 /BVBD-VTTBYT ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Bệnh viện Bưu điện)

TÊN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Bưu điện

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Bưu điện, chúng tôi.... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục Hàng hóa ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model ⁽³⁾	Hãng sản xuất ⁽⁴⁾	Mã HS ⁽⁵⁾	Năm sản xuất ⁽⁶⁾	Xuất xứ ⁽⁷⁾	Số lượng chính ^(8,1)	Số lượng tùy chọn mua thêm ^(8,2)	Đơn giá ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)	Mô tả tính năng kỹ thuật
1												
2												
3												
4												

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 720 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ..[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

...., ngày.... tháng.... năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hóa theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục hàng hóa” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model của hàng hóa tương ứng với chủng loại hàng hóa ghi tại cột “Danh mục Hàng hóa”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể hãng sản xuất của hàng hóa tương ứng với chủng loại hàng hóa ghi tại cột “Danh mục Hàng hóa”.
- (5) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng hàng hóa.
- (6), (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của hàng hóa.
- (8_1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng chính nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8_2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng tùy chọn mua thêm nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hàng hóa.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng hàng hóa hoặc toàn bộ hàng hóa. Đối với các hàng hóa nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của hàng hóa.

(11): Cách tính: $(11) = [(8_1) + (8_2)] * (9)$. Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

PHỤ LỤC : DANH MỤC HÀNG HÓA

(Đính kèm Công văn số 3563/BVBD-VTTBYT ngày 04 tháng 12 năm 2025)

STT	Tên Hàng hóa	ĐVT	Số lượng kế hoạch	Tùy chọn mua thêm	Phân loại hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu vùng lãnh thổ
1	Đệm giường to	Cái	285	86	Không phải TTBYT	-KT: 2005x795x70 mm - Đệm giường bọc da màu ghi đậm - Vò đệm làm bằng loại da chống thấm nước 4CUC-29, size 0.7mm - Ruột đệm: 70mm đệm mút chất liệu K43, lớp lót vải mếch đen chống thấm nước 1mm - May khóa kéo - May nối liền 2 đệm	Không yêu cầu
2	Đệm giường bé	Cái	85	26	Không phải TTBYT	-KT: 1800x705x70 mm - Đệm giường bọc da màu ghi đậm - Vò đệm làm bằng loại da chống thấm nước 4CUC-29, size 0.7mm - Ruột đệm: 70mm đệm mút chất liệu K43, lớp lót vải mếch đen chống thấm nước 1mm - May khóa kéo - May nối liền 2 đệm	Không yêu cầu
3	Đệm cáng	Cái	104	31	Không phải TTBYT	- KT: 1900x610x70 mm - Vò đệm làm bằng loại da chống thấm nước 4CUC-29, size 0.7mm - Ruột đệm: 70mm đệm mút chất liệu K43, lớp lót vải mếch đen chống thấm nước 1mm - May khóa kéo	Không yêu cầu
4	Vò đệm	Cái	30	9	Không phải TTBYT	- KT: 1890x855x70 mm - Vò đệm làm bằng loại da chống thấm nước 4CUC-29, size 0.7mm - Ruột đệm: 70mm đệm mút chất liệu K43, lớp lót vải mếch đen chống thấm nước 1mm - May khóa kéo	Không yêu cầu

